TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1001/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 24 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 784/2020/TLST-HNGĐ Ngày 11 tháng 8 năm 2020 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: ông Thái A, sinh năm 1976

Hộ khẩu thường trú: Số 1/6 đường số 4, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: bà Nguyễn Thị Lệ H, năm sinh 1983

Hộ khẩu thường trú: Số 1/6 đường số 4, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107 và Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Thái A và bà Nguyễn Thị Lệ H (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01/2003 do Uỷ ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10 tháng 01 năm 2003 cho ông Thái A và bà Nguyễn Thị Lệ H).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Thái Ngọc Minh Thư, sinh ngày 03/9/2003 và Thái Quốc Cường, sinh ngày 26/12/2007.

Ly hôn ông Thái A và bà Nguyễn Thị Lệ H thống nhất giao con chung Thái Quốc Cường, sinh ngày 26/12/2007 cho ông Thái A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, giao con chung tên Thái Ngọc Minh Thư, sinh ngày 03/9/2003

cho bà Nguyễn Thị Lệ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không bên nào được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: ông Thái A và bà Nguyễn Thị Lệ H cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: ông Thái A và bà Nguyễn Thị Lệ H tự xác định không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Thái A tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Thái A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0057571 ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn tiền tạm ứng án phí 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho ông Thái A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA DS Q.Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký**)**

Trần Thị Loan